

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

VŨ THỊ PHẤN

VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT
ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC
THẦY THUỐC, THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
Mã số: 60 38 01 01

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. PHẠM THỊ DUYÊN THẢO

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi..... giờ, ngày tháng năm 2014

**Có thể tìm hiểu luận văn tại
Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU..... 1

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC..... 5

1.1. Khái quát về pháp luật và đạo đức, đạo đức thầy thuốc..... 5

1.1.1. Pháp luật và đạo đức 5

1.1.2. Đạo đức người thầy thuốc 15

1.2. Pháp luật với vai trò xây dựng đạo đức nghề nghiệp 24

1.3. Vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc... 28

1.3.1. Pháp luật tạo lập nên các quy tắc hành vi của thầy thuốc 30

1.3.2. Pháp luật là cơ sở để các đơn vị y tế, các cơ quan chủ quản đánh giá về đạo đức thầy thuốc..... 35

1.3.3. Pháp luật là công cụ để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đạo đức thầy thuốc 37

1.3.4. Pháp luật góp phần định hướng dư luận xã hội, xây dựng ý thức pháp luật về đạo đức thầy thuốc trong đời sống pháp lý 39

Tiểu kết chương 1 42

Chương 2: THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC..... 44

2.1. Tác động tích cực của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc 44

2.1.1. Pháp luật đã quan tâm đến xây dựng hành lang pháp lý cho việc tạo lập nên các quy tắc hành vi của thầy thuốc 44

2.1.2. Pháp luật đã bước đầu hình thành được cơ sở để các đơn vị y tế, các cơ quan chủ quản đánh giá về đạo đức thầy thuốc 49

2.1.3. Pháp luật đã là một trong những công cụ hữu hiệu để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đạo đức thầy thuốc..... 52

2.1.4. Pháp luật và việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã góp phần định hướng dư luận xã hội, xây dựng ý thức pháp luật về đạo đức thầy thuốc trong đời sống pháp lý 56

2.2. Tác động tiêu cực và những hạn chế của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc 59

2.2.1. Những quy định của pháp luật còn nhiều thiếu sót, hạn chế, quy định rải rác và nhiều chưa thực sự hợp lý đã có tác động tiêu cực đến việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc 59

2.2.2	Những quy định về xử lý, xử phạt còn chưa đủ mạnh, chưa thực sự có tác động răn đe, ngăn ngừa những vi phạm pháp luật, vi phạm quy chuẩn y đức.....	64
2.2.3.	Cơ chế xác định thẩm quyền, xử lý vi phạm, quy trách nhiệm còn hạn chế, bộc lộ nhiều yếu kém. Thiếu hụt cơ chế cam kết trách nhiệm giữa cơ quan, tổ chức, cá nhân khám chữa bệnh với người bệnh.....	66
2.2.4	Những quy định về nghiên cứu y khoa trong pháp luật Việt Nam còn nhiều hạn chế ảnh hưởng tới việc đánh giá y đức và hình thành nên quy chuẩn y đức.....	71
2.2.5	Cơ chế điều tra, kiểm tra, giám sát chưa phát huy được hiệu quả, việc thực hiện kiểm tra giám sát của cơ quan hữu quan còn yếu kém .	73
2.2.6.	Tác động một phía của truyền thông, pháp luật, của dư luận xã hội có ảnh hưởng lớn đến đạo đức người thầy thuốc	74
2.3.	Nguyên nhân của những tác động tích cực và tác động tiêu cực trên.....	75
2.3.1.	Nguyên nhân của những tác động tích cực	75
2.3.2.	Nguyên nhân dẫn tới những tác động tiêu cực, hạn chế của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc và nguyên nhân dẫn đến sự xuống cấp của đạo đức thầy thuốc hiện nay	77
2.4.	Một số vấn đề đang đặt ra về vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc ở Việt Nam	84
Tiểu kết chương 2		87
Chương 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC		89
3.1.	Yêu cầu nâng cao vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc	89
3.2.	Đề xuất một số giải pháp nổi bật giúp nâng cao hiệu quả vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc	93
3.2.1.	Những giải pháp nhằm xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ và hoàn chỉnh.....	94
3.2.2	Một số giải pháp nhằm xây dựng môi trường, điều kiện thuận lợi cho người thầy thuốc cống hiến và ngăn chặn những nguyên nhân dẫn đến vi phạm đạo đức.....	98
3.2.3.	Ban hành những quy định pháp luật hướng đến xây dựng đạo đức thầy thuốc mang tính nền tảng, bền vững	104
Tiểu kết chương 3		108
KẾT LUẬN		109
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		111

MỞ ĐẦU

Trong đời sống nhân loại, sức khỏe con người chưa bao giờ là một vấn đề bị xem nhẹ vì thế nghề y luôn là một nghề cao quý được nể trọng trong suốt chiều dài lịch sử, là nghề hội tụ hài hòa của những giá trị y lý, y thuật, y đức. Và người thầy thuốc, với tài năng thôi chưa đủ, đức độ là điều mà cả xã hội mong muốn và đòi hỏi từ họ, đặc biệt là trong xã hội phức tạp và hiện đại ngày nay.

Nhu cầu chăm sóc sức khỏe gia tăng chính là cơ hội lớn để phát triển ngành y tế, để ngành này trở thành một trong những ngành quan trọng và phát triển hàng đầu, mang lại sự tin tưởng cho người dân. Trong khi đó, thực tế là cũng chưa khi nào mà người dân lại lo ngại khi phải đến bệnh viện, các cơ sở y tế như hiện nay. Bởi lẽ, trong hoạt động nghề nghiệp của đội ngũ thầy thuốc đã xuất hiện những biểu hiện tiêu cực, làm mờ nhạt bản chất nhân đạo tốt đẹp của y đức truyền thống, gây mất lòng tin trong cộng đồng. Điều này còn khiến cho nhiều người hoang mang tự hỏi về nguyên nhân sự xuống cấp của đạo đức người thầy thuốc và pháp luật đã và đang làm gì để điều chỉnh vấn đề này?

Y đức là một vấn đề của đạo đức, đạo đức con người và đạo đức nghề nghiệp, trong khi đó pháp luật lại mang tính quy phạm, là công cụ để thực hiện quyền lực nhà nước. Tuy nhiên mối quan hệ giữa hai khái niệm tưởng như không liên quan này thực tế lại rất chặt chẽ, và pháp luật - có thể nói là đóng một vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng đạo đức của người thầy thuốc.

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tháng 10 năm 2013, cả nước xôn xao về một vụ việc xảy ra tại thẩm mỹ viện Cát Tường (Hà Nội) khi bác sĩ đứng đầu trung tâm thẩm mỹ này đã vi phạm nghiêm trọng các quy định y tế trong thực hiện nghề nghiệp khiến cho bệnh nhân tử vong, sau đó bác sĩ này đã mang vút xác phi tang tại sông Hồng. Đồng thời, những vụ việc liên quan đến hàng loạt trẻ sơ sinh chết sau khi tiêm vắc-xin, hay trên mạng Internet lan truyền với tốc độ chóng mặt những đoạn clip ngắn quay lại cảnh bác sĩ quát mắng, sách nhiễu người nhà bệnh nhân,.. Tất cả những sự việc đó làm sôi sục lên trong cả xã hội một mối quan ngại sâu sắc về đạo đức của những một bộ phận không nhỏ thầy thuốc trong xã hội hiện nay.

Đi tìm câu trả lời cho mối quan tâm mang tên y đức, người ta nghĩ ngay đến việc tìm đến pháp luật như một nguyên nhân lí giải cho những thực trạng trước mắt và cũng như một công cụ hữu hiệu để giải quyết vấn đề nan giải này của xã hội. Pháp luật Việt Nam hiện hành, với một số những quy định liên quan đến việc xây dựng đạo đức của người thầy thuốc đã phần nào định hướng, điều chỉnh và khắc chế được những vấn đề phát sinh trong lĩnh vực đó. Tuy nhiên những hạn chế trong quy định, hệ thống hóa và điều chỉnh vấn đề này còn khá rõ rệt, cần thiết phải có những quy định rõ ràng, cụ thể và chặt chẽ hơn trong việc xây dựng đạo đức thầy thuốc.

Đề mang tới một cái nhìn cụ thể và hoàn chỉnh hơn về vấn đề này với hy vọng đóng góp vào việc nâng cao vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc, tôi sau đây sẽ đi vào nghiên cứu đề tài: *Vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc, thực trạng và giải pháp.*

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Trong những năm trở lại đây, đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề đạo đức người thầy thuốc như cuốn “Đạo đức và y đức Việt Nam” của tác giả Nguyễn Văn Hiền, NXB y học, xuất bản năm 1992 đã góp phần làm rõ mối quan hệ giữa đạo đức với đạo đức nghề y, đưa ra yêu cầu chủ yếu về đạo đức và những phương pháp căn bản để rèn luyện đạo đức cho người thầy thuốc. Năm 2008, giáo sư Phạm Thị Minh Đức đã công bố đề tài: *Nghiên cứu, khảo sát việc thực hành y đức tại một số bệnh viện* và mới đây, năm 2011, tiến sĩ Lê Thị Lý cũng đã chọn đạo đức người thầy thuốc làm đề tài cho luận án tiến sĩ của mình với tiêu đề “nâng cao đạo đức người thầy thuốc trong điều kiện hiện nay ở nước ta”

Tuy nhiên, nghiên cứu về đạo đức người thầy thuốc dưới góc độ pháp luật thì lại có rất ít bài viết về chủ đề này, hiếm hoi có thể kể đến bài viết của tác giả Nguyễn Thị Tố Uyên đăng trên tạp chí Dân chủ và Pháp luật số 155, 2005 với tựa đề *Pháp luật và đạo đức trong lĩnh vực y học ở Việt Nam*; bài *Luận đàm về y đức và pháp luật* của Nguyễn Minh Tuấn trên một trang mạng cá nhân và một bài báo đăng trên báo Người Lao Động số tháng 3 năm 2014 của tác giả Ngọc Dung về ý kiến Luật hóa y đức.

Như vậy, thực tế là chưa có một công trình nào nghiên cứu về vấn đề vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức thầy thuốc một cách công phu, đầy đủ, tâm huyết và toàn diện.

3. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của đề tài là mang tới một cái nhìn tổng quan về mặt lý luận và pháp lý về vai trò của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức của người thầy thuốc. Đồng thời chỉ ra những điểm đáng ghi nhận và những điểm còn thiếu sót, tồn tại trong thực trạng vấn đề y đức hiện nay và những ảnh hưởng của pháp luật trong vấn đề này. Từ đó đưa ra những kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao đạo đức người thầy thuốc và hoàn thiện pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc.

Mục đích trên được cụ thể trong việc khái quát những nhiệm vụ chính của luận văn là:

Thứ nhất, làm sáng tỏ về mặt lý luận mối quan hệ và vai trò của pháp luật đối với đạo đức của người thầy thuốc; *Thứ hai*, nghiên cứu các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan để làm sáng tỏ vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng nên đạo đức của người thầy thuốc. *Thứ ba*, thông qua việc nghiên cứu quy định của pháp luật hiện hành và việc áp dụng pháp luật trong thực tế để đưa

ra các đánh giá về thực trạng vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc. *Thứ tư*, đưa ra những kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc.

4. Phương pháp nghiên cứu

Cũng như nhiều khoa học pháp lý khác, trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu đề tài, luận văn sử dụng phương pháp biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như quan điểm đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng ngành y tế phát triển toàn diện làm cơ sở phương pháp luận cho việc tìm hiểu nghiên cứu đánh giá vấn đề theo một quan điểm đúng đắn, biện chứng và khoa học.

Trong từng nội dung cụ thể, luận văn sử dụng các phương pháp khác nhau một cách có hệ thống và nhất quán nhằm làm sáng tỏ vấn đề cần nghiên cứu như sử dụng phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp, điều tra, khảo sát,... Luận văn cũng sử dụng phương pháp so sánh các quy định trong pháp luật của một số quốc gia điển hình, thu thập kinh nghiệm thực tiễn của một số quốc gia trong việc quy định và áp dụng các vấn đề liên quan đến xây dựng đạo đức người thầy thuốc. Từ đó, rút ra những ưu và nhược điểm, xem xét tính phù hợp với điều kiện của Việt Nam để hướng tới hoàn thiện các quy định của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc và cuối cùng là hướng tới nâng cao đạo đức người thầy thuốc.

5. Kết cấu của luận văn

Luận văn về đề tài *Vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc. Thực trạng và giải pháp* ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo được kết cấu gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc

Chương 2: Thực trạng vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc.

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc.

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC

1.1. Khái quát về pháp luật và đạo đức, đạo đức thầy thuốc

1.1.1. Pháp luật và đạo đức

1.1.1.1 Pháp luật

Là một hiện tượng xã hội phức tạp, cho nên ngay từ khi mới ra đời cũng

như trong suốt quá trình tồn tại và phát triển, pháp luật luôn là đối tượng được quan tâm, nghiên cứu và trở thành vấn đề gây tranh cãi với nhiều quan điểm trái chiều, không thống nhất giữa các trường phái và thay đổi theo từng giai đoạn.

Theo quan niệm về pháp luật hiện đại thì pháp luật, hiện nay được hiểu là phương tiện chính thức hóa các giá trị xã hội của quyền con người, là đại lượng của công bằng, công lý, nó chứa đựng và thể hiện các giá trị của đạo đức và hơn nữa, pháp luật là đại lượng chứa đựng, bảo vệ và thể hiện các giá trị quyền con người, dân chủ. Cụ thể:

Thứ nhất, pháp luật được yêu cầu phải là đại lượng của công bằng, công lý. Công lý thì không có giai cấp và công bằng không quan tâm đến giai tầng, pháp luật nên là và phải là cán cân công lý để đảm bảo công bằng xã hội. Đó là điều mà một hệ thống pháp luật cần hướng tới và đạt được.

Thứ hai, pháp luật phải thể hiện và chứa đựng các giá trị đạo đức. Bất kỳ một hệ thống pháp luật nào, bao giờ cũng ra đời, tồn tại và phát triển trên nền tảng đạo đức nhất định. Đạo đức là môi trường cho tồn tại và phát triển của pháp luật, là một trong những chất liệu làm nên các quy định trong hệ thống pháp luật, những quan điểm, quan niệm, chuẩn mực đạo đức đóng vai trò là tiền đề tư tưởng, chỉ đạo việc xây dựng pháp luật. Và một hệ thống pháp luật muốn tồn tại và được chấp nhận thì điều tiên quyết là nó không trái với đạo đức và hơn nữa, pháp luật trong quan niệm hiện đại phải là những quy định bao chứa những quy tắc, chuẩn mực và thể hiện những giá trị của đạo đức

Thứ ba, pháp luật phải là đại lượng chứa đựng, bảo vệ và thể hiện các giá trị quyền con người, quyền dân chủ. Nếu không có sự thừa nhận của xã hội thông qua pháp luật thì quyền tự nhiên vốn có của con người chưa trở thành quyền thực sự. Các quyền đó được pháp luật hóa và mang tính bắt buộc, được xã hội thừa nhận, bảo vệ. Ở đây pháp luật được xem xét không chỉ với tư cách là công cụ, phương tiện của Nhà nước mà còn là công cụ, vũ khí của mọi người trong xã hội để thực hiện, bảo vệ quyền con người.

1.1.1.2 Đạo đức

Đạo đức là một trong những hình thái ý thức xã hội, là sản phẩm của quá trình phát triển lịch sử xã hội, phản ánh tồn tại xã hội về lĩnh vực đạo đức. Đạo đức là một vấn đề phức tạp, có nhiều mặt, có thể hiểu tổng quát, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội, ra đời, tồn tại và biến đổi theo nhu cầu xã hội, nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội.

Đạo đức là hệ thống các giá trị, nó bày tỏ sự tán thành hay phản đối trước thái độ hoặc hành vi ứng xử của các cá nhân, giữa cá nhân với cộng đồng xã hội nhất định. Vì vậy, đạo đức là nội dung hợp thành hệ thống giá trị xã hội. Sự hình thành, phát triển và hoàn chỉnh hệ thống giá trị đạo đức không tách rời sự phát triển và hoàn thiện của ý thức đạo đức và sự điều chỉnh của ý thức đạo đức. Nếu hệ thống giá trị đạo đức phù hợp với sự phát triển, tiến bộ xã hội,

thì hệ thống ấy có tính tích cực, nhân đạo. Ngược lại hệ thống ấy mang tính tiêu cực, phản tiến bộ, phản nhân đạo.

1.1.1.3 Mỗi quan hệ giữa đạo đức và pháp luật.

Đạo đức và pháp luật có rất nhiều điểm khác biệt, từ sự hình thành, cách thức ban hành, biện pháp bảo đảm thực hiện, đến trách nhiệm chủ thể phải chịu. Có thể kể đến một vài điểm khác nhau cơ bản như sau: Về con đường hình thành, về hình thức thể hiện, về tính chất quy phạm (khuôn mẫu) và về biện pháp thực hiện.

Bên cạnh đó, sự thống nhất giữa đạo đức và pháp luật được thể hiện ở ba điểm sau đây:

Thứ nhất, pháp luật và đạo đức đều có chung mục tiêu, đó là các quan hệ xã hội và hành vi của con người và còn là công cụ hướng hành vi của con người vào những khuôn khổ trật tự nhằm đảm bảo hoạt động bình thường của xã hội. *Thứ hai*, đạo đức và pháp luật đều mang tính quy phạm phổ biến, chúng là những khuôn mẫu chuẩn mực trong hành vi của con người, tác động đến tất cả các cá nhân, tổ chức trong xã hội và tác động đến hầu hết các lĩnh vực trong đời sống. *Thứ ba*, pháp luật và đạo đức đều phản ánh sự tồn tại của xã hội trong những giai đoạn phát triển nhất định của lịch sử. Chúng là kết quả của quá trình nhận thức đời sống của chính mình. Pháp luật và đạo đức đều chịu sự chi phối, đồng thời tác động lại đời sống kinh tế xã hội.

Trong mỗi quan hệ giữa đạo đức và pháp luật, với những điểm khác biệt và tương đồng như đã được đề cập ở trên thì đạo đức và pháp luật trong quá trình song hành tồn tại chúng không mâu thuẫn, bài trừ nhau mà lại bổ sung, hỗ trợ và tác động qua lại lẫn nhau, cùng nhau trở thành những quy tắc xã hội để điều chỉnh hành vi của con người.

Về mặt tác động của đạo đức đến pháp luật, đạo đức có vai trò rất quan trọng đối với việc hình thành các quy định trong hệ thống pháp luật. Đạo đức tác động đến việc hình thành các quy định trong hệ thống pháp luật và đạo đức tác động đến việc thực hiện pháp luật của các chủ thể. Sự tác động này phụ thuộc vào hai yếu tố: sự phù hợp của đạo đức với pháp luật và ý thức đạo đức của mỗi chủ thể các nhân trong xã hội.

Kể đến là tác động của pháp luật tới đạo đức,

Thứ nhất, pháp luật là một trong những phương tiện để nhà nước đưa ra những quan niệm đạo đức trở thành các chuẩn mực đạo đức chính thống trong xã hội hay nói một cách khác, đó chính là pháp luật hóa các chuẩn mực đạo đức.

Thứ hai, pháp luật giữ vai trò loại bỏ những quan niệm, tư tưởng đạo đức lạc hậu, phản tiến bộ trong đời sống xã hội, đồng thời ngăn chặn sự tha hóa xuống cấp của đạo đức hay việc hình thành những quan niệm đạo đức trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc và tiến bộ xã hội.

Thêm vào đó, pháp luật còn được coi là phương tiện, là công cụ hữu hiệu nhất để diệt trừ cái ác, ngăn chặn sự băng hoại đạo đức trong xã hội. Pháp luật

được xây dựng để trở thành công cụ quan trọng nhất của nhà nước để quản lý các quan hệ xã hội.

1.1.2. Đạo đức người thầy thuốc.

Người thầy thuốc theo cách hiểu phổ biến hiện nay là tất cả những người hành nghề chữa bệnh cứu người. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu của luận văn này sẽ chỉ giới hạn đề cập đến khái niệm người thầy thuốc trong phạm vi là những người hành nghề y thuật có chứng chỉ, giấy phép hành nghề. Đạo đức người thầy thuốc là một phạm trù thuộc đạo đức nghề nghiệp, là những quy tắc hay chuẩn mực đạo đức điều chỉnh hoạt động của người thầy thuốc có tính đặc thù nghề nghiệp trong quan hệ với người bệnh, đồng nghiệp, nghiên cứu y khoa và với xã hội; được xã hội thừa nhận và phải được người hành nghề y tuân thủ trong thực hành nghề nghiệp. Đó là thước đo lương tâm, trách nhiệm, bốn phận của người thầy thuốc.

Y đức của thầy thuốc thể hiện ở sự tuân thủ các quy định của pháp luật, chuẩn mực xã hội; trung thực trong chuyên môn, không man trá trong học tập, nghiên cứu khoa học; không biến công lao động của người khác thành của mình; dám nhận sai sót để sửa chữa; trung thực với chính mình và đồng nghiệp, thầy thuốc không mang lòng kiêu ngạo, hách dịch, luôn tự học hỏi, tự bồi dưỡng kiến thức và sự giúp đỡ của đồng nghiệp người thầy thuốc với bệnh nhân mang đầy tính nhân đạo cao cả. Thầy thuốc luôn đặt lợi ích người bệnh lên trên hết, phục vụ người bệnh vô điều kiện, thương yêu chăm sóc người bệnh như anh em ruột thịt, với tình thương như mẹ hiền. Người thầy thuốc luôn lấy tâm làm gốc, không phân biệt đối xử thân, sơ, giàu, nghèo, quyền thế,....

1.2. Pháp luật với vai trò xây dựng đạo đức nghề nghiệp

Với vai trò của mình, pháp luật điều chỉnh và có tác động đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, đạo đức nghề nghiệp cũng không phải là một ngoại lệ.

Với nghề y, pháp luật trong vai trò xây dựng đạo đức của người thầy thuốc có những điểm đặc trưng và khác biệt khá rõ so với các nghề khác bởi vì nghề thầy thuốc là một nghề đặc biệt với sự liên hệ trực tiếp của nghề này với cơ thể sinh học của con người - tiền đề của sự sống. Bởi vậy, những quy chuẩn đạo đức mà nghề y đòi hỏi ở một người thầy thuốc là rất đặc biệt khác so với những quy chuẩn của đạo đức nghề nghiệp của ngành nghề khác, và cũng chính ở nghề này mà vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

1.3. Vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc

Ở nước ta, Quốc hội và Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản đề cập đến đạo đức của người cán bộ y tế như: Pháp lệnh hành nghề y, dược tư nhân 2003; Luật Hoạt động chữ thập đỏ 2008; Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác 2006; Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) 2006; Luật bảo hiểm y tế 2008. Năm 2009, Quốc hội cũng đã thông qua Luật khám chữa bệnh

quy định về nguyên tắc trong hành nghề khám, chữa bệnh. Cụ thể hơn, vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc được thể hiện trên những phương diện sau:

1.3.1. Pháp luật tạo lập nên các quy tắc hành vi của thầy thuốc

Pháp luật tạo nên các quy tắc hành vi là việc bằng những quy định của mình pháp luật tạo ra những quy chuẩn, chuẩn mực hành vi cho một chế định hay quan hệ nhất định nhằm định hướng cho xã hội những hành vi nào là hành vi được cho phép, nên thực hiện và được hướng dẫn thực hiện và hành vi nào là hành vi nên tránh, không được làm hay bị cấm.\

Việc pháp luật quy định những hành vi được ủng hộ, cho phép và hướng dẫn thực hiện bằng pháp luật có thể được quy định một cách trực tiếp và cụ thể trong các văn bản pháp luật, đồng thời cũng có thể được ngầm định. Ở trường hợp của Việt Nam thì cá nhân, tổ chức, ngoài có các quyền và nghĩa vụ như được quy định trong luật thì còn có quyền làm mọi việc mà pháp luật không cấm.

Luật khám chữa bệnh 2009 được biết đến như là văn bản tập trung nhiều quy định về những hành vi của thầy thuốc được ủng hộ, cho phép thực hiện và hướng dẫn thực hiện nhất. Cùng với nó là các Quyết định, Chỉ thị từ Bộ y tế theo từng thời kì.

Ngoài ra, pháp luật cũng thực hiện vai trò tạo lập quy tắc hành vi của mình bằng cách đưa ra các quy định nghiêm cấm, ngăn chặn những hành vi có thể xâm phạm đến lợi ích chung của xã hội, chủ thể khác bằng những quy định cấm và chế tài cho hành vi vi phạm. Tiêu biểu cho vai trò này của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc có thể nhắc đến Luật Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác 2006 với khá nhiều quy định cấm thực hiện các hành vi vi phạm về vấn đề có liên quan đến y đức

1.3.2. Pháp luật là cơ sở để các đơn vị y tế, các cơ quan chủ quản đánh giá về đạo đức thầy thuốc

Pháp luật với vai trò làm cơ sở và công cụ để đánh giá một vấn đề, đó là việc sử dụng các quy định của pháp luật như một tiêu chuẩn đúng đắn, phổ biến, được thừa nhận bởi toàn xã hội để dựa vào đó mà đánh giá, nhận xét một hành vi là đúng hay sai, phù hợp hay không phù hợp, đáng khuyến khích hay bài trừ, để từ đó xác định những phương án, hướng xử lí phù hợp.

Trong lĩnh vực y tế, việc sử dụng pháp luật như một cơ sở để cho các đơn vị y tế, cơ quan chủ quản dựa vào để đánh giá về y đức là vô cùng cần thiết, bởi lẽ chính bản thân các chủ thể này luôn phải ý thức được rằng chất lượng y đức, quản lý vấn đề y đức và trách nhiệm của họ đối với vấn đề y đức trong cơ sở, đơn vị mình là vô cùng quan trọng, là trách nhiệm trước trách nhiệm. Và vì vậy, nhìn nhận, đánh giá y đức dưới góc độ của pháp luật, bằng pháp luật khiến cho những người có thẩm quyền, trách nhiệm này có ý thức rõ ràng hơn về vai trò của nó và thực hiện nó một cách nghiêm túc hơn. Và hơn hết, trong một lĩnh vực quan trọng, chuyên sâu và phức tạp như ngành y thì việc thể chế những tiêu chí, quy chuẩn của đạo đức người thầy thuốc vào trong pháp luật thành văn, ghi

nhận phổ biến nó và để nó có giá trị pháp lý là một đòi hỏi thiết yếu làm tăng tính thuyết phục cho những quyết định khen thưởng, xử phạt, đánh giá của những cơ sở y tế, cơ quan chủ quản này.

1.3.3. Pháp luật là công cụ để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đạo đức thầy thuốc.

Mặc dù đạo đức người thầy thuốc là một phạm trù của đạo đức, tuy nhiên như đã đề cập ở trên, với tính đặc thù của nghề y liên quan mật thiết đến sức khỏe, sinh mạng con người, vì vậy cũng tương tự như những hành vi vi phạm pháp luật khác, khi có sự vi phạm những quy định đã được thể hiện trong luật thì những hành vi đó tùy theo mức độ mà sẽ được áp dụng các biện pháp chế tài để xử lý.

Các hành vi vi phạm y đức thì đa phần được xử lý theo các chế tài hành chính. Đặc biệt, đối với những hành vi vi phạm với tính chất nghiêm trọng đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự thì Bộ luật hình sự cũng có những chế tài nghiêm khắc để khắc chế.

1.3.4. Pháp luật góp phần định hướng dư luận xã hội, xây dựng ý thức pháp luật về đạo đức thầy thuốc trong đời sống pháp lý.

Dư luận là một hiện tượng tinh thần trong đời sống xã hội, là sự đánh giá, phán xét, biểu thị thái độ của cá nhân, các nhóm xã hội đối với sự kiện, hiện tượng xảy ra có liên quan đến nhu cầu, lợi ích của các thành viên trong xã hội. Một mặt, pháp luật định hướng dư luận xã hội bằng cách quy định những chuẩn mực, quy tắc hành vi chung và phổ biến trong toàn cộng đồng. Từ đó, pháp luật trở thành thước đo cho mọi hành vi ứng xử và đánh giá xã hội. Mặt khác, pháp luật đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong cộng đồng. một cách tích cực, chủ động làm cầu nối để đưa pháp luật vào cuộc sống, xây dựng ý thức pháp luật.

Trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc, việc đưa những quy định về đạo đức người thầy thuốc vào luật và giảng dạy như một môn học tại các cơ sở đào tạo y tế và phổ biến ra toàn xã hội, thứ nhất giúp cho chính những người thầy thuốc hiểu được những quy chuẩn hành vi được cả xã hội thừa nhận, nhận ra rằng việc mình tuân thủ hay không tuân thủ những quy định đó sẽ mang đến hậu quả và phản ứng của dư luận như thế nào. Từ đó, hình thành trong họ ý thức tuân thủ pháp luật. Thứ hai, điều này còn giúp cho những người không chuyên và không có cơ hội tiếp cận sâu với nghề y có được sự hiểu biết về những tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp mà người thầy thuốc phải tuân thủ. Đồng thời từ đó họ cũng có cơ sở và căn cứ để bảo vệ mình trước sự vi phạm về y đức của những người hành nghề y thuật.

Bên cạnh đó, truyền thông cũng đóng một phần quan trọng trong việc làm tăng tính công khai, minh bạch của hệ thống cơ quan nhà nước, giám sát chặt chẽ hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và sự chỉ đạo, điều hành, thực thi công vụ của lãnh đạo các cơ quan đó.

Tiểu kết chương 1

Ngành y có một nhiệm vụ quan trọng và nặng nề là bảo vệ tính mạng và sức khoẻ của nhân dân, vì thế nâng cao y đức cho đội ngũ thầy thuốc việc làm cần thiết, cấp bách. Và pháp luật, được xem như là một công cụ hữu hiệu, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng đạo đức thầy thuốc trong điều kiện hiện nay.

Ở chương này, luận văn đã trình bày một cách khá chi tiết về mặt lý luận nhằm đưa đến cái nhìn tổng quan về các khái niệm đạo đức nghề nghiệp, đạo đức người thầy thuốc; làm rõ được về mối quan hệ, tác động qua lại giữa đạo đức và pháp luật đồng thời chỉ ra tầm quan trọng, ý nghĩa của đạo đức nghề nghiệp và những điểm đặc trưng cơ bản của đạo đức người thầy thuốc so với những ngành nghề khác. Từ đó làm cơ sở để đưa ra được những vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng nên đạo đức người thầy thuốc về mặt lý luận và pháp luật.

Qua đó, pháp luật với vai trò quan trọng và thiết yếu của mình trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc đã được nhìn nhận từ nhiều góc độ với sự phân tích dựa trên cả mặt lý luận và quy định pháp luật thực tế. Đây là cơ sở nền tảng quan trọng làm tiền đề cho việc đi sâu vào đánh giá thực trạng vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc hiện nay và đưa ra được những kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao vai trò này của pháp luật ở những chương tiếp theo của bài nghiên cứu.

Chương 2

THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC

2.1. Tác động tích cực của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc

2.1.1. Pháp luật đã quan tâm đến xây dựng hành lang pháp lý cho việc tạo lập nên các quy tắc hành vi của thầy thuốc

Đối với vai trò xây dựng nên các quy tắc hành vi của người thầy thuốc, có thể nói, pháp luật đã có sự quan tâm nhất định và đã ban hành các văn bản điều chỉnh về vấn đề này.

Pháp luật đã phần nào xây dựng được hành lang pháp lý cho đạo đức người thầy thuốc. Trong nội bộ ngành y, Từ năm 1996, Bộ Y tế đã có quy định về 12 điều y đức[7] được ra đời như một văn bản chính thức đầu tiên công nhận đạo đức nghề nghiệp của nghề y và mang tính pháp lý, ràng buộc các chủ thể là người thầy thuốc. Tiếp đó năm 2008, Bộ Y tế đã ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp y tế [30]. Đây là những văn bản đã quy định những hành vi cụ thể, những chuẩn mực hành vi mà pháp luật công

nhận, cho phép và khuyến khích thầy thuốc làm và tuân theo. 12 Điều y đức được nhắc đến ở đây là tổng hợp những quan niệm, hành vi đạo đức được thừa nhận lâu nay trong nghề y thuật nước ta và kết hợp với những quan niệm, chuẩn mực hành vi được phổ biến rộng rãi trên thế giới.

Cũng trong thời gian gần đây, Bộ Y tế đã ban hành một loạt các văn bản cụ thể quy định rất rõ ràng, dễ hiểu các quy tắc ứng xử mà những người hoạt động trong lĩnh vực y tế cần tuân thủ từ những việc được làm, không được làm đối với cụ thể từng đối tượng điều chỉnh được đề cập trong thông tư này một cách chi tiết giảm bớt sự hiểu mập mờ, giải thích và áp dụng không rõ ràng, bản thân những người thầy thuốc khi tiếp cận với văn bản này cũng tự nhận thức được những quy chuẩn hành vi đạo đức nghề nghiệp mà mình phải tuân theo.

Bên cạnh đó, pháp luật góp phần ngăn chặn sự thoái hóa, xuống cấp của đạo đức còn thể hiện qua việc tạo ra môi trường pháp lý mang tính nhân văn, nhân đạo cao, khuyến khích người thầy thuốc trau dồi những phẩm chất đạo đức tốt đẹp. Bằng pháp luật, nhà nước và xã hội cũng đã thể hiện sự phản đối một cách chính thức và mạnh mẽ để ngăn chặn một số hành vi vi phạm đạo đức và y đức trong nghiên cứu y học.

2.1.2. Pháp luật đã bước đầu hình thành được cơ sở để các đơn vị y tế, các cơ quan chủ quản đánh giá về đạo đức thầy thuốc

Pháp luật đã phần nào hình thành được những tiêu chuẩn, quy chuẩn để cho các cơ quan chủ quản, đơn vị y tế dựa vào để đánh giá hoạt động của đội ngũ thầy thuốc đơn vị mình. Với những quy định cụ thể và rõ ràng như được thể hiện ở Thông tư 07 đã mở ra cho những người đứng đầu cơ sở y tế, cơ quan chủ quản một hành lang pháp lý vững chắc để họ thực hiện việc đánh giá đạo đức thầy thuốc, từ đó tiến đến những hoạt động khen thưởng, xử phạt nghiêm minh, rõ ràng sau đó. Đồng thời, việc quy định như vậy cũng là một sự quy trách nhiệm rõ ràng cho những đối tượng kể trên trong việc đánh giá vấn đề y đức trong đơn vị mình như một nhiệm vụ bắt buộc của cơ quan chủ quản được pháp luật quy định và bảo đảm thực hiện.

Dựa vào những quy chuẩn y đức được pháp luật ghi nhận, nhiều công trình nghiên cứu về y đức đã được tiến hành với những tiêu chí là những quy định đó, đường dây nóng của Bộ Y tế cũng tiếp nhận số lượng cuộc gọi phản ánh không lồ từ bệnh nhân và người nhà của họ, từ đó mang đến sự đánh giá về y đức phục vụ cho nghiên cứu khoa học và bản thân chính những lãnh đạo đơn vị y tế, cơ quan chủ quản cũng dựa vào đó để nhận biết được tình trạng y đức ở đơn vị mình, làm tiền đề cho những động thái chấn chỉnh, khen thưởng xử phạt nhằm hoàn thiện chất lượng phục vụ cho cơ sở y tế.

2.1.3 Pháp luật đã là một trong những công cụ hữu hiệu để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đạo đức thầy thuốc

Để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về y đức, tiên quyết đó là pháp luật hình thành cơ chế thanh, kiểm tra góp phần phát hiện và xử lý các vi phạm

về đạo đức thầy thuốc. Ở điểm này, pháp luật đã thực hiện khá tốt vai trò của mình trong việc quản lý hành nghề y tư nhân:

Về việc bác sỹ ở bệnh viện công mở phòng mạch riêng, các quy định về lĩnh vực này đã khá đầy đủ và toàn diện, từ khâu cấp phép, ký hợp đồng hành nghề khám, chữa bệnh đến đăng kí hành nghề và quy định về nghĩa vụ trong việc hành nghề. Việc kiểm tra dịch vụ khám chữa bệnh ở các bệnh viện tư nhân được tiến hành thường xuyên.

Về quản lý hành nghề y dược tư nhân, để tăng cường quản lý hành nghề dược tư nhân, Bộ Y tế đã triển khai quyết liệt công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn toàn quốc với nhiều đợt thanh tra quy mô lớn và những đợt thanh, kiểm tra này đã phản ánh được những con số ấn tượng.

Về kiểm tra giám sát, các văn bản ban hành đã tạo ra một hành lang pháp lý, làm cơ sở cho công tác quản lý, chỉ đạo ở các cấp và công tác thanh tra, kiểm tra xử lý, uốn nắn kịp thời các vi phạm nhất là các chỉ thị về tinh thần thái độ phục vụ, y đức. Từ đó các cơ quan có thẩm quyền có thể đưa ra những định hướng, giải pháp giải quyết những tồn tại và đồng thời nhìn vào những con số đó, bản thân người thầy thuốc cũng sẽ có ý thức hơn trong việc giữ gìn y đức của mình.

Những quy định cụ thể, rõ ràng hướng tới quy trách nhiệm cho những người có thẩm quyền xử lý vi phạm, hình thức xử lý vi phạm trong lĩnh vực y đức cũng được quan tâm điều chỉnh, có thể đơn cử những quy định tại Điều 16 Thông tư 07/2014/TT-BYT. Trong năm 2014, Bộ Y tế cũng đã tiếp tục có văn bản chỉ đạo các đơn vị trong toàn Ngành Y tế quyết liệt triển khai thực hiện nghiêm Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 04/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là các quy định về giao tiếp giữa nhân viên y tế và người bệnh/người nhà bệnh nhân.

Như vậy, có thể thấy, pháp luật đã đóng một vai trò tích cực và không thể thay thế được trong việc xử lý các hành vi vi phạm về y đức, từ đó trở thành công cụ hữu hiệu trong việc góp phần xây dựng, nâng cao y đức thầy thuốc hiện nay.

2.1.4. Pháp luật và việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã góp phần định hướng dư luận xã hội, xây dựng ý thức pháp luật về đạo đức thầy thuốc trong đời sống pháp lý

Ảnh hưởng của pháp luật trong vai trò với công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật, xây dựng ý thức pháp luật, định hướng dư luận xã hội trong thời gian trở lại đây được ghi nhận là có chuyển biến tốt, trình độ văn hóa pháp luật của con người và của xã hội đã có những bước phát triển, nâng cao đáng kể. Trên cơ sở định hướng này, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã được áp dụng rộng rãi cho đối tượng nhân viên y tế và thầy thuốc trong các chương trình học tập tại cơ sở đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, các nội dung về giáo dục pháp luật và y đức đã được đưa vào giảng dạy với tư cách là môn học độc lập, hoặc lồng ghép trong nội dung một số môn học khác. Hình thức tuyên truyền pháp luật cũng ngày càng đa dạng, phong phú, từ tuyên truyền, tư vấn và

trợ giúp pháp lý đến thể hiện lòng ghép trong các loại hình nghệ thuật, xã hội hóa sân khấu, phim ảnh, sách báo hay qua vai trò đặc lực của các phương tiện thông tin đại chúng.

Mặt khác, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao đạo đức người thầy thuốc được thực hiện rất hiệu quả thông qua việc xét xử công khai của tòa án. Các phiên tòa công khai đã tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến nhận thức pháp luật bằng tính công bằng, nghiêm khắc khi xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, sự lan truyền thông tin pháp luật cũng được thực hiện mau lẹ, chính xác qua hoạt động tuyên truyền giáo dục này.

2.2. Tác động tiêu cực và những hạn chế của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức thầy thuốc

2.2.1. Những quy định của pháp luật còn nhiều thiếu sót, hạn chế đã có tác động tiêu cực đến việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc

Một trong những điểm hạn chế đầu tiên của các chế định liên quan đến y đức hay xây dựng đạo đức người thầy thuốc phải kể đến đó là các quy định của pháp luật về vấn đề này còn rải rác, không tập trung giữa một “rừng văn bản” pháp luật khiến cho người nghiên cứu, người áp dụng pháp luật và cả những người chịu sự điều chỉnh của nó gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận.

Thêm nữa, các quy định này mặc dù tương đối nhiều và đầy đủ trên các phương diện nhưng chủ yếu ở dạng Nghị định, thông tư, chưa có tính pháp lý cao, nhất là dạng Chỉ thị chỉ có tác dụng nhất thời, không có điều kiện bảo đảm thực hiện, giá trị pháp lý không cao. Trong khi đó, các văn bản càng có tính pháp lý cao thường là quy định chung chung, khó thực thi, nên cần xây dựng các văn bản hướng dẫn chi tiết thêm. Trong khi đó, việc ban hành văn bản hướng dẫn cuối cùng thường chậm dẫn đến trường hợp Luật ban hành rồi nhưng chưa thể thực hiện được do còn chờ các văn bản hướng dẫn. Đồng thời công tác theo dõi đánh giá tổng kết thực hiện chưa thường xuyên; một số chính sách chưa được sửa đổi bổ sung kịp thời. Có những văn bản ban hành đã lâu, không còn phù hợp với những thay đổi về điều kiện kinh tế xã hội nhưng vẫn chưa được sửa đổi bổ sung [16].

Mặt khác, các văn bản do Bộ y tế ban hành đơn thuần mang nặng ý nghĩa về chuyên môn mà ít có hiệu lực trong việc giải quyết các vấn đề chính sách liên quan đến tài chính, tổ chức hệ thống hay nhân lực, y đức. Quy trình khám, chữa bệnh trong từng hoạt động chuyên môn cũng là một điểm đáng nói khi chưa được luật hóa chi tiết đầy đủ, nên khi gặp tai biến trong khám, chữa bệnh (gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của người bệnh) thì rất khó xác định trách nhiệm của từng khâu, từng cán bộ trong ê kíp khám, chữa bệnh. Vì vậy, trên thực tế, hầu như có rất ít vụ tai biến xảy ra mà y, bác sỹ trong ê kíp bị truy cứu trách nhiệm dù cho số người bệnh bị tử vong do sự tắc trách, của cán bộ y tế vẫn ngày một tăng lên.

2.2.2 Những quy định về xử lý, xử phạt còn chưa đủ mạnh, chưa thực sự có tác động răn đe, ngăn ngừa những vi phạm pháp luật, vi phạm quy chuẩn y đức

Có thể nói, những quy phạm pháp luật, những chế tài kỷ luật đối với sai phạm của thầy thuốc hiện nay là quá nhẹ, thông thường là xử lý nội bộ, vì các cơ sở thường biện minh đó là rủi ro nghề nghiệp chứ không phải tắc trách nghề nghiệp. Còn chế tài xử phạt đối với các cơ sở khám, chữa bệnh không phép, hoạt động không đúng giấy phép thì thực sự chưa đủ sức răn đe. Theo quy định hiện hành, mức phạt hành chính cao nhất cho hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực khám chữa bệnh là 100 triệu đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012. Trong khi đó, hậu quả từ những hành vi vi phạm trong y tế gây ra là vô cùng lớn và những mức tiền phạt này không khi nào bù đắp được.

2.2.3. Cơ chế xác định thẩm quyền, xử lý vi phạm, quy trách nhiệm còn hạn chế, bộc lộ nhiều yếu kém. Thiếu hụt cơ chế cam kết trách nhiệm giữa cơ quan, tổ chức, cá nhân khám chữa bệnh với người bệnh

Cơ chế xử lý yếu kém, việc xác định thẩm quyền xử lý vi phạm không rõ ràng và việc quy trách nhiệm thiếu quy định làm cho minh bạch cũng chính là nguyên nhân dẫn đến tác động tiêu cực của pháp luật lên việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc. Bản thân cơ chế xác định trách nhiệm của những người có liên quan trong việc để xảy ra tình trạng vi phạm cũng có nhiều vấn đề khúc mắc, không rõ ràng, dẫn đến đùn đẩy trách nhiệm, lờ đi. Đây chính là nguyên nhân dẫn tới sự tồn tại của những phòng mạch “chui” không có những giấy tờ cần thiết để đủ điều kiện hoạt động nhưng vẫn ngang nhiên khám chữa bệnh. Đồng thời, cơ chế quản lý, xử phạt và trách nhiệm của các cơ quan chức năng cũng bị buông lỏng, coi nhẹ đến bất ngờ. Tất cả chỉ có người bệnh là những người phải hứng chịu hậu quả từ những sai sót, rủi ro nếu có xảy đến.

Ở một góc độ khác, pháp luật hiện hành còn bỏ ngỏ một quy chế cam kết trách nhiệm mang tính nghĩa vụ, ràng buộc cụ thể phạm vi trách nhiệm của người thầy thuốc trong việc khám chữa bệnh, đặc biệt là đối với các ca phẫu thuật.

2.2.4 Những quy định về nghiên cứu y khoa trong pháp luật Việt Nam còn nhiều hạn chế ảnh hưởng tới việc đánh giá y đức và hình thành nên quy chuẩn y đức

Với đặc điểm của sự phát triển khoa học là cực kì nhanh chóng, đôi khi có những bước tiến vượt bậc bất ngờ mà với điều kiện lập pháp và hành pháp của nước ta hiện nay thì lại khó lòng theo kịp chứ chưa nói đến đón đầu, nhất là trong các lĩnh vực chuyên sâu như nghiên cứu về gen, nhân bản hay nghiên cứu tế bào mô,... Chính vì vậy, việc những quy định của pháp luật luôn đi sau, không dự liệu trước được sự vật, hiện tượng xảy ra để có các quy định điều chỉnh kịp thời là phổ biến.

2.2.5 Cơ chế điều tra, kiểm tra, giám sát chưa phát huy được hiệu quả, việc thực hiện kiểm tra giám sát của cơ quan hữu quan còn yếu kém

Một thực tế rằng chúng ta chưa coi trọng việc kiểm tra phòng ngừa, phát huy nhân tố tích cực, đồng thời việc kiểm soát thực hiện pháp luật còn yếu, tình hình thực thi pháp luật chưa nghiêm minh. Năm 2013, qua phản ánh từ đường

dây nóng thì Bộ y tế đã tiến hành xác minh và xử lý rất nhiều trường hợp có hành vi vi phạm, vậy thì trước đó, công tác thanh tra, kiểm tra của bộ này, của các ban ngành có liên quan được thực hiện như thế nào, có hiệu quả đến đâu và đã phát hiện, xử lý được bao nhiêu trường hợp? Công tác thanh kiểm tra yếu kém, quy định không còn lỏng lẻo không chặt chẽ, chế tài xử phạt thì không đủ sức răn đe, đó chính là những tác động tiêu cực mà hệ thống pháp luật đã tác động lên việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc trong giai đoạn hiện nay.

2.2.6. Tác động một phía của truyền thông, pháp luật, của dư luận xã hội có ảnh hưởng lớn đến đạo đức người thầy thuốc

Quả thật, pháp luật, chương trình đào tạo pháp luật, sách báo và truyền thông lâu nay dường như vẫn chú trọng một chiều đến vấn đề vi phạm và xử phạt vi phạm mà ít chú trọng đến khía cạnh thứ hai của pháp luật là việc phòng ngừa, bảo vệ và khuyến khích tạo ra ngày càng nhiều hành vi hợp pháp, tác động đến các công cụ, phương tiện khác nhằm điều chỉnh hành vi con người một cách có hiệu quả nhất.

Có thể dễ dàng làm một cuộc khảo sát nhỏ bằng công cụ tìm kiếm trên internet trên trang tìm kiếm mạnh nhất thế giới Google thì thấy được sự quan tâm của truyền thông, thông tin đến người dân về sự vi phạm, xuống cấp của y đức chiếm số lượng áp đảo. Trong khi đó, trên thực tế, bên cạnh những con người có hành vi lệch chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nghề thầy thuốc thì vẫn có vô vàn những người thầy thuốc tận tụy, hết lòng vì nghề, vì người bệnh và sự nghiệp chữa bệnh cứu người của mình. Thế nhưng, vô tình, những công hiến, đức tính tốt đẹp của họ bị những tin bài giật gân, giật tít câu lượt truy cập làm lu mờ, khiến cho công chúng chỉ hình thành trong đầu những suy nghĩ tiêu cực về một thế hệ thầy thuốc với đạo đức xuống cấp trầm trọng đồng thời lòng nhiệt huyết của những người thầy thuốc cũng vì thế mà bị ảnh hưởng theo chiều hướng tiêu cực hơn.

2.3. Nguyên nhân của những tác động tích cực và tác động tiêu cực trên

2.3.1. Nguyên nhân của những tác động tích cực

Những tác động tích cực của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức cho người thầy thuốc vừa qua có nhiều nguyên nhân, cụ thể là:

Thứ nhất, sự chủ động, mạnh dạn của Đảng và nhà nước trong xây dựng pháp luật và hoàn thiện pháp luật phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường. *Thứ hai*, về công tác giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật. Đảng và nhà nước thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, tự giáo dục, xây dựng đội ngũ thầy thuốc mới không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức và lối sống lành mạnh, có ý thức chấp hành pháp luật nghiêm túc. *Thứ ba*, pháp luật được xây dựng từng bước phù hợp với các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc, phản ánh đầy đủ ý chí, nguyện vọng của xã hội.

2.3.2. Nguyên nhân dẫn tới những tác động tiêu cực, hạn chế của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc và nguyên nhân dẫn đến sự xuống cấp của đạo đức thầy thuốc hiện nay

21.3.2. Nguyên nhân dẫn tới những tác động tiêu cực, hạn chế của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc

Thứ nhất, hệ thống pháp luật Việt Nam là hệ thống quá đa dạng về thể loại và khổng lồ về số lượng văn bản quy phạm pháp luật như một “rừng luật” gây rất nhiều khó khăn cho không chỉ người dân mà cả các nhà làm luật, luật sư.

Thứ hai, bộ máy hành chính của nhà nước công kênh, chông chéo, hoạt động rập khuôn máy móc cản trở tính năng động sáng tạo của con người. Nhiều văn bản pháp luật không khả thi và chưa hợp lý, chưa phản ánh đầy đủ một cách khách quan nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ ba, cũng do sự yếu kém về chuyên môn của các cơ quan lập pháp, của cán bộ lập pháp nên chưa nhận thức và phản ánh kịp thời các quy luật khách quan của sự vận hành nền kinh tế, chưa dự đoán các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, cơ chế làm luật chưa hợp lý lại là nguyên nhân dẫn đến công tác rà soát, điều chỉnh văn bản còn yếu, chưa phát hiện ra những yếu kém trong phát huy vai trò của pháp luật.

Thứ năm, sự hạn chế trong công cuộc giáo dục và năng lực giáo dục pháp luật. Thậm chí có người hiểu biết pháp luật, biết là luật cấm nhưng vẫn làm, hoặc cố ý làm trái luật nhằm mục đích kiếm lời, làm giàu bất chính hoặc che đậy sai sót, khuyết điểm của mình bất chấp đạo lý.

2.3.2.2. Những nguyên nhân khác tác động đến đạo đức thầy thuốc hiện nay

Đầu tiên, tài chính, chế độ đãi ngộ được xem như là lí do hàng đầu dẫn đến sự xuống cấp trong y đức hiện nay. Vấn đề đãi ngộ không công bằng như chế độ trực đêm đang cáo bằng giữa các khoa, giữa bác sĩ và y tá, giữa người công tác lâu năm và người mới nghề trong khi cường độ làm việc khác nhau.

Thứ hai, quá tải cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng trong việc dẫn tới sự xuống cấp về y đức. *Thứ ba*, sự phân cấp phân tuyến thiếu khoa học cộng với sự chênh lệch rõ rệt trong trình độ của các thầy thuốc ở những đơn vị, cấp khác nhau. Nhà nước ta đã lập nên và duy trì một mạng lưới y tế đồ sộ, tồn kém (huyện nào cũng có bệnh viện, xã nào cũng có trạm xá) nhưng lại hoạt động rất kém hiệu quả. *Thứ tư*, đó là do môi trường xung quanh lôi kéo và người thầy thuốc nhiều khi không đủ bản lĩnh để cưỡng lại hoặc thậm chí là không muốn cưỡng lại những cám dỗ đó. Xét trên một góc độ nào đó, chính bệnh nhân đã đẩy thầy thuốc vào những hành vi không đúng với chuẩn mực đạo đức của nghề nghiệp. Một trong những nguyên nhân quan trọng nữa đó là trong điều kiện nước ta hiện nay, có lẽ đang quá thiếu một “thế hệ vàng” đủ cái tầm, cái tâm đứng trên giảng đường để dạy hai chữ y đức cho sinh viên y khoa khiến cho họ “tâm phục khẩu phục” như Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, Tôn Thất Tùng, Phạm Ngọc Thạch, ...

2.4. Một số vấn đề đang đặt ra về vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc ở Việt Nam

- *Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao của y đức với sự suy thoái đạo đức trong một bộ phận thầy thuốc hiện nay:*

- *Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao của xã hội về đạo đức thầy thuốc với những bất cập trong chính sách đãi ngộ, tiền lương cho đội ngũ thầy thuốc.*

- *Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao của việc xử lý những hành vi vi phạm y đức với sự khuyết thiếu các cam kết trách nhiệm đối với các chủ thể liên quan đến y đức.*

Tiểu kết chương 2

Ngành y tế là ngành khoa học ngành chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân. Để có thể nâng cao vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc thì việc nhìn thẳng vào thực trạng đạo đức người thầy thuốc ở nước ta với một thái độ nghiêm túc bằng việc đánh giá từ cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực là hết sức quan trọng. Có như vậy mới giúp chúng ta tìm ra được nguyên nhân chủ yếu chi phối hành vi tiêu cực trong y đức của thầy thuốc.

Có thể nói, pháp luật nước ta cũng đã có vai trò khá tốt trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc khi tạo lập được những quy tắc hành vi, ứng xử, ngăn chặn được phần nào những hành vi vi phạm đạo đức người thầy thuốc,.. tuy nhiên một điều không thể phủ nhận là những tồn tại, hạn chế của pháp luật trong lĩnh vực này còn rất nhiều và bức thiết cần tìm ra nguyên nhân để giải quyết. Những hạn chế đó đến từ sự bất cập của hệ thống pháp luật, những cơ chế và những quy định còn nhiều thiếu sót đã tác động đến y đức một cách sâu sắc. Tuy nhiên, đâu có nhiều nguyên nhân khách quan nhưng một thực tế phải thừa nhận rằng, với tư cách là chủ thể, thầy thuốc phải chịu trách nhiệm về hành vi tiêu cực trong đạo đức nghề nghiệp của chính mình. Những giải pháp tập trung giải quyết nguyên nhân của hành vi tiêu cực về y đức có tính khả thi sẽ làm thay đổi nhận thức và hành động của thầy thuốc và kết quả, người bệnh sẽ có cơ hội được chăm sóc y tế với chất lượng tốt hơn.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC THẦY THUỐC

3.1. Yêu cầu nâng cao vai trò của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc

- *Quan triệp quan điểm của Đảng về đạo đức của người cán bộ nói chung và cán bộ ngành y tế nói riêng; Gắn việc nâng cao y đức với yêu cầu phát triển đất nước*

Sự nghiệp chăm sóc sức khoẻ là trách nhiệm của cộng đồng và của mỗi người dân, là trách nhiệm của cấp uỷ Đảng và chính quyền, của các đoàn thể

nhân dân và các tổ chức xã hội. Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, đa dạng hoá các hình thức chăm sóc sức khoẻ trong đó y tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

Quán triệt quan điểm của Đảng là phải xây dựng người cán bộ y tế vừa có y đức cao vừa giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có tác phong thái độ, hành vi, lương tâm trách nhiệm, thông minh nhân hậu, hết lòng vì người bệnh.

-Nhìn nhận các vấn đề tồn tại, hạn chế xuất phát từ các tiêu chí chuẩn của pháp luật một cách trực diện từ đó tìm ra yêu cầu giải pháp để giải quyết tận gốc vấn đề hiệu quả.

Vấn đề cần thiết được đặt ra trong yêu cầu nâng cao vai trò của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc đó chính là phải hoàn thiện pháp luật. Hoàn thiện từ khâu lập pháp đến hành pháp, cần nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý đội ngũ thầy thuốc và các hoạt động thực hiện nghề nghiệp của thầy thuốc, tập trung vào kiểm tra đánh giá những tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ này để hoạt động thanh, kiểm tra, quản lý không chỉ còn mang tính hình thức, một phía và lỏng lẻo như hiện nay. Bên cạnh đó, cần tách người thầy thuốc khỏi đồng tiền, tách chức năng “làm kinh tế” khỏi chức năng “làm y tế”.

Thêm nữa, nghề Y là một nghề đặc biệt, vì vậy cần phải xem xét ngay từ khâu tuyển sinh về cả tài năng và đạo đức. Tự quản là một hình thức rất hữu hiệu để giữ gìn y đức trong ngành y tế. Cần đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền pháp luật, đạo đức nghề y sâu rộng, liên tục trong không chỉ những sinh viên y khoa mà cả những người đã và đang hoạt động, hành nghề chữa bệnh cứu người, bảo đảm chương trình tuyên truyền giáo dục vừa mang tính răn đe ngăn ngừa lại vừa đạt hiệu quả nuôi dưỡng y đức, khuyến khích người thầy thuốc hướng tới làm tròn đạo đức nghề nghiệp. Và cuối cùng, cần bảo đảm sự tác động công bằng, nhiều phía của truyền thông để cân bằng giữa phát hiện, phê phán những trường hợp vi phạm, tiêu cực, đồng thời đảm bảo động viên, khích lệ những thầy thuốc chân chính.

3.2. Đề xuất một số giải pháp nổi bật giúp nâng cao hiệu quả vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức người thầy thuốc

Về cơ bản, để đáp ứng yêu cầu nâng cao vai trò của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc căn cứ theo hiện trạng của hệ thống pháp luật và điều kiện xã hội hiện nay, có thể xác định cần phối hợp thực hiện cả ba nhóm giải pháp sau:

3.2.1. Những giải pháp nhằm xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ và hoàn chỉnh

3.2.1.1. Luật hóa y đức

Việc xây dựng nên một văn bản có giá trị pháp lí cao về vấn đề này như Luật/Pháp lệnh hay Nghị định về y đức là rất thiết thực và hứa hẹn sẽ giải quyết được hầu hết các tồn tại, hạn chế được nêu trên. Bởi lẽ:

Thứ nhất, như các quy định về vấn đề hiện nay thì thông tư và quyết định với giá trị pháp lý không cao, còn nhiều hạn chế trong việc phổ biến, hướng dẫn thực hiện và cả hiệu lực thi hành vì vậy hạn chế cho thầy thuốc và người dân trong công tác tiếp cận. *Thứ hai*, việc tổng hợp những quy định rải rác, mỗi nơi một quy định như hiện nay để “quy vào một mối” sẽ dễ dàng cho nghiên cứu, giảng dạy, thực thi. *Thứ ba*, tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, có giá trị cho các cơ quan hữu quan trong đánh giá, hướng dẫn thực hiện và xử lý vi phạm. Đồng thời tính dễ thay đổi của các văn bản dưới luật làm cho người thực hiện cũng có tâm lý coi nhẹ việc tuân thủ, thực hiện hơn là một văn bản có giá trị pháp lý cao như Luật/pháp lệnh. *Thứ tư*, việc luật hóa y đức sẽ hình thành trong người thầy thuốc ý thức về trách nhiệm. người dân cũng có căn cứ để kiểm tra giám sát, phản ánh.

3.2.1.2 Xây dựng quy chế y đức riêng cho từng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh

Việc mỗi bệnh viện dựa trên những đặc trưng, đặc thù chuyên môn, đặc điểm bệnh nhân hay vùng miền để mà đặt ra những quy chuẩn riêng cho cơ sở mình sẽ đạt được những hiệu quả nhất định. Bởi hơn ai hết chính những người thầy thuốc, người lãnh đạo của bệnh viện đó là người hiểu được bệnh nhân, bệnh viện của mình cần gì, những quan hệ và đặc điểm cơ sở vật chất, điều kiện của cơ sở mình ra sao. Làm được như vậy thì bộ quy chuẩn đó sẽ trở nên gần gũi, thiết thực hơn với mỗi người thầy thuốc, bản thân mỗi thầy thuốc sẽ có cơ sở để áp mình vào và điều chỉnh theo.

3.2.1.3 Xây dựng cơ chế cam kết trách nhiệm cụ thể của cơ sở khám chữa bệnh trước bệnh nhân và những người sử dụng dịch vụ

Như tồn tại đã được đề cập trước đó, hiện nay chúng ta cần có một cơ chế cam kết trách nhiệm giữa người thầy thuốc với bệnh nhân để đảm bảo trách nhiệm thực thi việc khám chữa bệnh được thực hiện với trách nhiệm và nghĩa vụ cao nhất từ người thầy thuốc, thay vì ép họ kí một bản cam kết đầy hết rủi ro, trách nhiệm cho người bệnh nhằm né tránh trách nhiệm của cơ sở y tế và thầy thuốc.

Để làm được việc này cần sự kết hợp của hai hoạt động.

Thứ nhất, đó là sự kiểm soát việc thực hiện cam kết trách nhiệm của phía bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, ngăn chặn việc sử dụng bừa bãi, vô lí như một tấm bình phong che chắn cho đội ngũ thầy thuốc trong mọi trường hợp có tai biến, bất trắc xảy ra với người bệnh.

Thứ hai, cần xây dựng một quy chế cam kết trách nhiệm giữa thầy thuốc và người bệnh về thái độ, trách nhiệm và chế tài xử phạt trong trường hợp người thầy thuốc bất cẩn trong khám chữa, vi phạm quy định chuyên môn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người bệnh.

3.2.2 Một số giải pháp nhằm xây dựng môi trường, điều kiện thuận lợi cho người thầy thuốc cống hiến và ngăn chặn những nguyên nhân dẫn đến vi phạm đạo đức

3.2.2.1. Có chính sách đãi ngộ về lương, chế độ làm việc cho thầy thuốc yên tâm công tác

Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan cần nghiên cứu đề ra các chế độ, chính sách hợp lý hơn, quan tâm đến vật chất, tinh thần, bảo đảm đời sống ổn định cho đội ngũ nghề y, tương xứng với công việc đặc thù của họ hơn nữa. Nên xây dựng chế độ khuyến khích, ưu đãi đối với cán bộ y tế, sinh viên các trường Đại học Y về công tác miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Về chế độ đãi ngộ, quy chế lương cần có sự chú ý đặc biệt cần nhắc về việc phải trực đêm, làm trong môi trường độc hại, nhiều nguy cơ bệnh tật của họ hay điều chỉnh mức lương khởi điểm so với các ngành nghề khác, ... Ngoài ra, việc chăm lo cho những người bị phơi nhiễm, bị bệnh nghề nghiệp hay quan tâm đến việc hỗ trợ nhà ở tập thể cho cán bộ công chức có thu nhập thấp, cung cấp phương tiện đưa đón đối với những cán bộ công chức ở xa nơi làm việc,...

Bên cạnh đó thì mục tiêu tách người thầy thuốc ra khỏi đồng tiền và chức năng làm kinh tế của họ cũng là một điều cần mạnh dạn triển khai. Để làm điều này thì về nguyên tắc, quy định tại các văn bản chỉ đạo và chính sách đề ra phải không có sự phân biệt giữa các đối tượng khám chữa bệnh theo các phương thức chi trả khác nhau kết hợp với đẩy mạnh sự phát triển và phổ biến bảo hiểm y tế trong cộng đồng, hướng tới việc chuyển phần lớn chi phí bệnh viện sẽ được người bệnh nộp trước vào quỹ bảo hiểm, sau đó việc chi trả sẽ thuộc nhiệm vụ của cơ quan này.

3.2.2.3. Giải quyết tình trạng quá tải cho đội ngũ thầy thuốc.

Quá tải là một trong những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tình trạng tiêu cực trong đạo đức người thầy thuốc. Để giải quyết vấn đề này, cần:

Thứ nhất, Bộ Y tế cần quan tâm hơn nữa đến chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý bảo hiểm y tế; giải quyết một cách khoa học và công bằng trong việc tổ chức khám chữa bệnh để giảm thời gian chờ đợi cho bệnh nhân và bản thân các thầy thuốc cũng tránh khỏi áp lực tâm lý khi trước mặt lúc nào cũng là một dãy những bệnh nhân đứng ngồi chờ đợi.

Thứ hai, cần tập trung đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ quản lý của các bệnh viện hiện có công suất sử dụng giường bệnh quá cao; cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp, cân đối giường bệnh giữa các chuyên khoa trong bệnh viện.

Thứ ba, việc cải thiện chất lượng thầy thuốc ở tuyến dưới, tuyến cơ sở cũng đòi hỏi được quan tâm và có những quy định cụ thể để giải quyết bằng cách thực hiện việc luân phiên, luân chuyển cán bộ.

Thứ tư, cần tập trung vào việc giảm quá tải ở các bệnh viện thông qua triển khai các giải pháp rà soát, sửa đổi, bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới bệnh viện của cả nước và của từng địa phương nhằm bảo đảm cơ cấu và tỷ lệ giường bệnh phù hợp giữa các tuyến kỹ thuật và các chuyên khoa kết hợp với ưu tiên thành lập mạng lưới bệnh viện vệ tinh.

3.2.2.3. Kiên quyết ngăn chặn và chấm dứt hoạt động của cò bệnh viện.

Cần có cơ chế xử lý thật nghiêm những đối tượng tiếp tay cho hành vi vi phạm đạo đức thầy thuốc như “cò môi” tại các bệnh viện. Các Bộ, ngành chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh cần thực hiện ngay các biện pháp cần thiết để giải quyết, tiêu diệt dứt điểm những “cò môi” này.

3.2.2.4. Một số biện pháp hỗ trợ khác

Ngoài ra, cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét đến một số giải pháp hỗ trợ khác như:

- Ban hành những quy định cấm người nhà bệnh nhân hồi lộ, lót tay cho thầy thuốc.

- Có cơ chế quyết liệt xử lý vi phạm, truy cứu trách nhiệm cá nhân đối với các chủ thể liên quan hoặc chịu trách nhiệm quản lý hành chính đối với các thầy thuốc vi phạm đạo đức thầy thuốc ví người đứng đầu đơn vị., □

- Xây dựng quy chế cam kết trách nhiệm cụ thể của cơ sở khám chữa bệnh trước bệnh nhân và những người sử dụng dịch vụ.

3.2.3. Ban hành những quy định pháp luật hướng đến xây dựng đạo đức thầy thuốc mang tính nền tảng, bền vững

3.2.3.1. Xây dựng cơ chế xử phạt khen thưởng có hiệu quả

Các quy định về xử phạt, xử lý vi phạm về đạo đức thầy thuốc cần được quy định theo hướng nghiêm minh hơn nữa. Có các quy định cụ thể về xác định trách nhiệm, trình tự xử lý vi phạm và giám sát thực hiện quyết định xử phạt. Kiên quyết ngăn chặn việc bao che, bao biện giữa các thầy thuốc và cơ sở y tế. Việc quy trách nhiệm cụ thể và xử lý mạnh tay người quản lý, cấp trên trực tiếp các thầy thuốc có những vi phạm về y đức như đã được đề cập bên trên cũng là một biện pháp hữu hiệu cần đẩy mạnh thực hiện.

Về khen thưởng, biểu dương, cần có cơ chế tặng thưởng về tinh thần và hiện vật cho các trường hợp tố giác vi phạm kịp thời, xứng đáng để khích lệ, nêu gương dũng cảm của họ. Tuy nhiên, cần chú ý một điểm rằng trong công cuộc đấu tranh, tố giác những hành vi vi phạm y đức, hành vi phạm tội thì *thưởng cao không bằng bảo vệ tốt*. Nghĩa là, công tác bảo vệ người tố cáo, tố giác sau khi tố giác tội phạm là tối quan trọng.

3.2.3.2. Tăng hiệu quả tuyển chọn người tài - đức từ khâu đầu vào

Tuyển chọn những cá nhân xuất sắc cả về tài năng lẫn đức độ ngay từ đầu vào của các trường đào tạo thầy thuốc là một yêu cầu hoàn toàn hợp lý và cần thiết ngay từ khâu tuyển sinh. Đó là việc khi một ứng viên/thí sinh muốn dự tuyển/xét tuyển vào học ở một trường đào tạo thì họ cần phải viết một bức thư hay một bài viết để bày tỏ nguyện vọng, động lực thi vào trường y của mình. Đây thực sự là một trong những điểm rất đáng để xem xét học hỏi từ các mô hình giáo dục tiên tiến trên thế giới,.

3.2.3.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục

Việc giảng dạy pháp luật và y đức trong các trường y cũng cần được chú trọng hơn nữa. Ngoài việc tăng thời lượng các buổi giảng dạy chính thức thì cần

tổ chức các buổi nói chuyện, chia sẻ với những thầy thuốc nhân dân, thầy thuốc ưu tú để cho những sinh viên này có cơ hội được động viên, khích lệ và cảm hóa về lòng yêu nghề và giá trị của đạo đức nghề nghiệp mình đang theo đuổi từ đó có những điều chỉnh, tự rèn luyện đạo đức và chuyên môn. Không chỉ trong các cơ sở đào tạo, tại các bệnh viện, cơ sở y tế cũng nên mời các chuyên gia tâm lý đến để nói chuyện với thầy thuốc, nhân viên y tế về cách giao tiếp, ứng xử với bệnh nhân.

Tiểu kết chương 3

Nâng cao vai trò của pháp luật trong xây dựng đạo đức thầy thuốc và trên hết là hướng tới nâng cao y đức trong thời buổi hiện nay. Đây là một yêu cầu bức thiết của xã hội và từng bước, từng quá trình được thực hiện trong công cuộc này có ý nghĩa vô cùng to lớn không chỉ đối với phạm vi quan hệ bệnh viện - bệnh nhân - thầy thuốc mà rộng hơn là có ảnh hưởng đến toàn thể xã hội.

Ở chương này, trước hết người viết đi vào xác định yêu cầu nâng cao vai trò của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức người thầy thuốc với mục đích định hướng về những việc cần làm, tiêu chí tại chương này bằng việc đưa ra ba nhóm vấn đề cần giải quyết. Người viết tập trung vào đưa ra một số giải pháp hữu hiệu và nổi bật cho từng nhóm vấn đề được nêu ra với quan điểm: để giải quyết được những hạn chế, tồn tại của pháp luật trong vai trò xây dựng đạo đức người thầy thuốc không thể chỉ dựa vào việc hô hào chung chung và đưa ra những biện pháp cũng mang tính vĩ mô đúng cho mọi vấn đề nhưng lại không có tác dụng cụ thể. Tuy nhiên, với những giải pháp được đưa ra này, nếu muốn có tính khả thi và đạt được hiệu quả thì cần sự phối kết hợp giữa nhiều ban ngành liên quan chứ không phải là việc chỉ riêng của Bộ y tế có thể làm được.

KẾT LUẬN

Đất nước ta đang trong quá trình hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh vì vậy nhân tố con người và sức khỏe con người được đề cao và coi trọng hơn bao giờ hết.

Nghề Y là một ngành khoa học, ngành chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân. Đòi hỏi mỗi cán bộ công chức ngành y tế, đặc biệt là đội ngũ thầy thuốc không chỉ có trình độ chuyên môn cao để phục vụ sức khoẻ nhân dân phải có một phẩm chất đạo đức tốt đẹp.

Trong giai đoạn hiện nay, sự phát triển của nền kinh tế thị trường bên cạnh sự phát triển về kinh tế thì những mặt trái của nó đã và đang len lỏi găm nhám những bản chất tốt đẹp trong đạo đức một bộ phận đội ngũ thầy thuốc trong ngành y tế của chúng ta.

Bên cạnh những tác động tích cực của pháp luật trong việc xây dựng đạo đức thầy thuốc mang đến những điển hình tiên tiến gương “người tốt, việc tốt” thì trong lĩnh vực y đức, pháp luật còn bộ lộ rất nhiều những hạn chế và thiếu sót trong việc thực hiện vai trò của mình. Chính điều đó đã khiến cho y đức trở thành một vấn đề nóng bỏng nhận được sự quan tâm của xã hội hơn bao giờ hết.

Luận văn với mục đích đưa tới một cái nhìn toàn diện về vấn đề vai trò của pháp luật đối với xây dựng đạo đức thầy thuốc từ góc độ lý luận tổng quan đến đánh giá thực trạng trên cả hai phương diện là thực trạng quy định của pháp luật và thực trạng tình hình y đức, nhờ đó chỉ ra cụ thể những nguyên nhân và yêu cầu giải pháp bức thiết cần được nhìn nhận một cách khách quan và cẩn trọng. Trong phạm vi luận văn, từ những nghiên cứu về mặt lý luận và thực tiễn, tác giả đã mạnh dạn đưa ra một số kiến nghị giải pháp trực tiếp nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại đã được chỉ ra và đề cập trước đó trên ba phương diện với ba nhóm giải pháp cụ thể, tất cả nhằm mục đích nâng cao vai trò của pháp luật đối với việc xây dựng đạo đức thầy thuốc và cuối cùng là nâng cao đạo đức người thầy thuốc.

Khi các giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho thầy thuốc được thực hiện một cách đồng thời với sự quan tâm của các ban, ngành, đoàn thể, của nhà nước và nhân dân, và trên hết là sự tự nguyện, tự giác hành động theo các chuẩn mực đạo đức của chính thầy thuốc thì chắc chắn trong thời gian tới, những tiêu cực, suy thoái về y đức ở nước ta sẽ sớm được khắc phục, lấy lại lòng tin của người dân, niềm tin về giá trị nhân đạo của nghề y thời kinh tế thị trường.